

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2020/HS-ST

Ngày: 12-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Thọ

Các vị Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hải
2. Ông Nguyễn Văn Vệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Cẩm Hùng là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Ông Lâm Xuân Long - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 22/2020/TLST-HS, ngày 24 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2020/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 02 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Văn Cảnh**, sinh năm 1993, tại Đồng Tháp.

Nơi cư trú: Ấp 4, xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 46, khóm Mỹ Tây, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Cha: Lê Văn Đông; Mẹ: Ngũ Thị Tuyết Loan; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị Cẩm Thu; Có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ: Ngày 31/7/2019; Tạm giam: Ngày 09/8/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Đồng Tháp. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trương Thanh Tùng**, sinh năm 1992, tại Đồng Tháp.

Nơi cư trú: Ấp 7, xã Phương Thịnh, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Cha: Trương Văn Thảo; Mẹ: Võ Thị Đua; Gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con nhỏ nhất; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ: Ngày 31/7/2019; Tạm giam: Ngày 09/8/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Đồng Tháp. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Ngô Thanh Phong (Tý), sinh năm: 1997;

Địa chỉ: Tổ 36, khóm Mỹ Thuận, thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Ngô Thị Ngọc Huyền, sinh năm: 1993;

Địa chỉ: khóm 4, Phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

3. Nguyễn Thị Náo (Bà ngoại), sinh năm: 1980;

Địa chỉ: Ấp Đông Định, xã Tân Thuận Đông, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 30/7/2019, Ngô Thanh Phong (thường gọi là Tý), sinh năm 1997, ngụ tổ 36, khóm Mỹ Thuận, thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh nhắn tin, liên hệ số điện thoại 0946.343.566 của Lê Văn Cảnh mua 1.200.000đ ma túy, Cảnh đồng ý nên điện thoại liên hệ người đàn ông tên Huệ (không rõ nhân thân) hỏi mua 1.800.000đ ma túy và hẹn giao dịch tại khu vực Ngã ba An Thái Trung tỉnh Tiền Giang (thường gọi Ngã ba An Hữu). Sau đó, Cảnh đưa tiền và xe mô tô SH Mode màu xanh, biển kiểm soát 66P1-920.87 cho Trương Thanh Tùng và dẫn đến gặp Huệ mua ma túy chia làm 02 phần, 01 phần bán cho Phong còn lại để cùng nhau sử dụng. Tùng chạy xe đến điểm hẹn gặp Huệ đưa 1.800.000đ, Huệ nhận tiền và chỉ gói thuốc Jet chứa ma túy cách đó 02 mét cho Tùng nhặt lên giấu dưới tấm lót chân của xe chạy về Phòng trọ của Cảnh tại tổ 46, khóm Mỹ Tây, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh.

Tại đây, Cảnh kêu Tùng lấy ma túy cùng dụng cụ sang chiết mà Tùng đã chuẩn bị sẵn đem theo, đến khu vực gần quán nhậu "Đường Sơn Quán" thuộc tổ 30, khóm Mỹ Trung, phường Mỹ Phú bán cho Phong. Tùng lấy bạch ma túy để vào hộp nhựa màu đỏ bỏ vào túi xách nylon màu vàng có chữ "ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG MỸ DANH" máng vào móc treo đồ dưới cổ xe chở Cảnh đến điểm hẹn. Cảnh xuống xe và nói: Đề Cảnh gặp Phong nhận tiền trước, khi nào nhận được tiền thì điện thoại cho Tùng chiết ma túy thành 02 phần, 01 phần bán cho Phong còn lại để sử dụng. Lúc này, Công an phường Mỹ Phú phối hợp với Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh tiến hành kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang lúc 21 giờ 20 phút cùng ngày, thu giữ tang vật:

- 01 xe mô tô SH Mode màu xanh, biển kiểm soát 66P1-920.87 của vợ Cảnh là Nguyễn Thị Cẩm Thu đứng tên chủ sở hữu. Tại móc treo đồ dưới cổ xe: 01 bạch nylon màu vàng (loại túi xách) có chữ "ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG MỸ DANH" chứa: 02 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 bật lửa màu xanh; 03 bạch nylon màu trắng hàn kín 03 cạnh; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng-vàng cắt xéo 01 đầu; 01 bạch nylon màu trắng nắp kẹp chứa 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng cắt xéo 01 đầu; 01 hộp nhựa màu đỏ bên trong có 01 bạch nylon màu trắng

nắp kẹp viền đỏ chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng, niêm phong bịch nylon trong phong bì ký hiệu "A2". Trong cốp xe 01 nắp thủy tinh để sử dụng ma túy.

- Trong túi quần trước bên trái của Cảnh: 01 điện thoại Nokia màu đen để liên lạc mua bán ma túy.

- Trong túi quần trước bên trái của Tùng: 01 điện thoại Nokia màu đỏ-đen để liên lạc mua bán ma túy.

* Tại Kết luận giám định số 619/KL-KTHS ngày 01/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong bịch nylon màu trắng nắp kẹp viền đỏ, niêm phong trong phong bì ký hiệu "A2" gửi đến giám định là ma túy Methamphetamine, khối lượng 2,458g. Niêm phong 2,235g ma túy còn lại sau giám định ký hiệu 637 ngày 31/7/2019.

Xử lý tang vật: Đối với xe mô tô SH Mode, biển kiểm soát 66P1-920.87 là tài sản của chị Nguyễn Thị Cẩm Thu, chị Thu không biết Cảnh mượn xe sử dụng vào việc phạm tội, ngày 10/10/2019 Cơ quan điều tra đã trả cho chị Thu.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, Cảnh và Tùng thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên, phù hợp với vật chứng thu giữ, Kết luận giám định kỹ thuật hình sự, biên bản kiểm tra điện thoại, biên bản xác định tình trạng nghiệm. Ngoài ra, Cảnh và Tùng còn thú nhận đã bán ma túy cho người khác, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 17 giờ ngày 26/6/2019, Ngô Thanh Phong điện thoại cho Cảnh mua 3.400.000đ ma túy, Cảnh yêu cầu trả tiền trước và hẹn gặp tại khu vực Kênh 16 thuộc Phường 3, thành phố Cao Lãnh. Gặp nhau, Phong trả đủ tiền, Cảnh liên hệ với Huệ ở Ngã ba An Hữu mua 3.800.000đ ma túy đem về chiết lại một ít tương đương 500.000đ để sử dụng, còn lại Cảnh đem đến Kênh 16 giao cho Phong, Phong trả thêm cho Cảnh 400.000đ.

Lần 2: Khoảng 19 giờ trong tháng 7/2019, Ngô Thị Ngọc Huyền, sinh năm 1993, ngụ tại khóm 4, Phường 2, thành phố Cao Lãnh dùng số điện thoại 0945.644.626 gọi cho Cảnh số điện thoại 0946.343.566 mua 2.000.000đ ma túy và hẹn đến nhà Huyền giao dịch. Lúc này, Cảnh liên lạc cho Huệ mua 1.800.000đ ma túy và trả nợ 200.000đ. Sau đó, Cảnh kêu Tùng chạy xe đến Ngã ba An Hữu gặp Huệ giao tiền và nhận ma túy về giao cho Huyền. Làm theo sự chỉ dẫn, Tùng nhận ma túy đem đến nhà Huyền, tại đây Huyền đưa 2.000.000đ, Tùng nhận tiền và giao cho Huyền 01 gói thuốc Jet chứa 01 bịch ma túy.

Ngoài ra, tại phiên tòa hình sự sơ thẩm ngày 31/12/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử Nguyễn Thị Náo (thường gọi Bà Ngoại), sinh năm 1980, ngụ ấp Đông Định, xã Tân Thuận Đông, thành phố Cao Lãnh, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và Biên bản phiên tòa hình sự sơ thẩm ngày 09/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử Lê Văn Cảnh, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Cảnh thừa nhận đã nhiều lần bán ma túy cho Náo, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 9 giờ ngày 13/5/2019, Quách Văn Phát (thường gọi Mi Mi), sinh năm 1980, ngụ tổ 40, khóm 4, Phường 1 và Huỳnh Thanh Công, sinh năm 1997, ngụ tổ 52, khóm Mỹ Đức, Phường 3 đến Nhà trọ Anh Tài thuộc tổ 10, ấp 1, xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh gặp Náo thuê Phòng số 9. Tại đây,

Phát đưa cho Náo 500.000đ, trong đó trả tiền thuê phòng 100.000đ còn 400.000đ nhờ Náo mua ma túy sử dụng. Nhận tiền, Náo liên lạc cho Cảnh hỏi mua 400.000đ ma túy và nhờ mua dùm 01 nỏ thủy tinh, Cảnh đồng ý và hẹn giao dịch trước Nhà trọ Anh Tài. Lúc này, Cảnh đưa gói thuốc Jet bên trong có 01 bịch ma túy cho bạn tên Nhân (không rõ nhân thân) và kêu Nhân mua 01 nỏ thủy tinh đem giao cho Náo ở Nhà trọ Anh Tài lấy 400.000đ, Nhân đồng ý điều khiển xe đi. Khoảng 30 phút sau, gặp nhau tại điểm hẹn, Nhân ném gói thuốc Jet chứa ma túy xuống đất, biết là người giao ma túy nên Náo trả 400.000đ rồi nhặt gói thuốc chứa ma túy đem vào Phòng số 9 đưa cho Phát sử dụng thì bị bắt quả tang. Số tiền 400.000đ, Nhân chưa đưa lại cho Cảnh.

Lần 2: Trong tháng 5/2019 (không nhớ ngày), Phát và Công đến Nhà trọ Anh Tài thuê Phòng số 9 để sử dụng ma túy. Công đưa cho Náo 400.000đ, trong đó trả tiền thuê phòng 100.000đ còn 300.000đ nhờ Náo mua ma túy để cùng sử dụng. Náo liên lạc cho Cảnh hỏi mua 300.000đ ma túy và hẹn giao dịch trước Nhà trọ Anh Tài. Sau đó, Cảnh đưa gói thuốc Jet bên trong có 01 bịch ma túy cho bạn là 01 thanh niên (không rõ nhân thân) để đi giao cho Náo lấy 300.000đ. Khoảng 15 phút sau, gặp nhau tại điểm hẹn, người thanh niên ném gói thuốc Jet xuống đất, biết là người giao ma túy nên Náo trả 300.000đ rồi nhặt gói thuốc bên trong chứa ma túy đem vào Phòng số 9 cùng Công và Phát sử dụng.

Lần 3: Khoảng 01 giờ ngày 06/5/2019, Phát và Công đến Nhà trọ Anh Tài thuê Phòng số 9 để sử dụng ma túy. Công đưa cho Náo 300.000đ nhờ mua dùm ma túy để cùng sử dụng. Náo điện thoại cho Cảnh hỏi mua 300.000đ ma túy, hẹn giao dịch tại Nhà trọ Anh Tài. Thỏa thuận xong, Cảnh đưa 01 gói thuốc lá bên trong chứa bịch ma túy cho bạn là 01 thanh niên (không rõ nhân thân) đem đến Nhà trọ Anh Tài giao cho Náo lấy 300.000đ. Khoảng 20 phút sau, gặp nhau tại điểm hẹn, người thanh niên ném gói thuốc xuống đất, biết là người giao ma túy nên Náo trả 300.000đ rồi nhặt gói thuốc bên trong chứa ma túy đem vào Phòng số 9 cùng Công và Phát sử dụng.

Lần 4: Chiều ngày 07/5/2019, Náo liên lạc với Cảnh mua 200.000đ ma túy, Cảnh đồng ý và hẹn giao dịch tại Nhà trọ Khả Vy thuộc khóm Mỹ Tây, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh. Khoảng 30 phút sau, Náo một mình chạy xe đến điểm hẹn. Gặp nhau, Náo đưa cho Cảnh 200.000đ và nhận lại từ Cảnh 01 bịch ma túy đem về sử dụng.

Lần 5: Cũng với cách thức liên lạc và địa điểm giao dịch mua bán như trên, trưa ngày 09/5/2019, Cảnh bán cho Náo 01 bịch ma túy giá 300.000đ.

Tại Cơ quan điều tra, Cảnh thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên, phù hợp với lời khai người làm chứng, Biên bản phiên tòa hình sự sơ thẩm ngày 09/01/2020 và Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HS-ST ngày 31/12/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKSND-TPCL, ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh đã truy tố các bị cáo Lê Văn Cảnh và Trương Thanh Tùng, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đối với Ngô Thanh Phong mua ma túy của Cảnh để sử dụng và bán lại kiếm lời, ngày 08/8/2019 đã bị Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh khởi tố và bị kết án tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2020/HSST ngày 22/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Đối với Nguyễn Thị Náo và Quách Văn Phát, bị kết án tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HSST ngày 31/12/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Đối với người bán ma túy cho Cảnh tại tỉnh Tiền Giang tên Huệ (không rõ nhân thân), Cơ quan điều tra tách ra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Ngô Thị Ngọc Huyền sử dụng ma túy, Cơ quan điều tra đã có Công văn chuyển hồ sơ đến Công an nơi cư trú xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Văn Cảnh và Trương Thanh Tùng phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng các Điều 17, 35, 58; điểm s, r khoản 1 Điều 51 và điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Cảnh mức án từ 08 năm đến 09 năm tù.

Phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Áp dụng các Điều 17, 58; điểm s, r khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và điểm b khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Thanh Tùng mức án từ 06 năm đến 07 năm tù.

Bị cáo Trương Thanh Tùng không có nghề nghiệp ổn định, không thu lợi bất chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Buộc bị cáo Lê Văn Cảnh nộp lại 6.900.000đ thu lợi từ việc bán trái phép ma túy, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước những phương tiện của các bị can sử dụng vào việc phạm tội, gồm: 01 điện thoại Nokia màu đen; 01 điện thoại Nokia màu đỏ-đen.

- Tịch thu tiêu hủy những vật cấm, sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị, gồm: 01 phong bì niêm phong chứa 2,235gam ma túy còn lại sau giám định ký hiệu 637 ngày 31/7/2019; 01 bìch nylon màu vàng (loại túi xách) có chữ “ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG MỸ DANH”; 01 hộp nhựa màu đỏ; 01 bìch nylon màu trắng nắp kẹp; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng cắt xéo một đầu; 02 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 bát lửa màu xanh; 03 bìch nylon màu trắng hàn kín ba cạnh; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng-vàng cắt xéo một đầu; 01 nắp thủy tinh.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng của bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Cảnh và Tùng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, cùng tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định:

Đây là vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy” có vai trò đồng phạm giản đơn, Lê Văn Cảnh thực hiện, còn Trương Thanh Tùng là người giúp sức, đổi lại Tùng được sử dụng ma túy miễn phí, cụ thể:

Lúc 21 giờ 20 phút ngày 30/7/2019, tại khu vực thuộc tổ 30, khóm Mỹ Trung, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, Cảnh và Tùng đang chuẩn bị bán trái phép 2,458gam ma túy Methamphetamine giá 1.200.000đ cho Ngô Thanh Phong thì bị kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật. Trước đó, Cảnh còn 02 lần bán ma túy cho Phong và Ngô Thị Ngọc Huyền, thu được 5.800.000đ, trong đó Tùng giúp sức 01 lần bán ma túy cho Huyền. Ngoài ra, Cảnh đã bán ma túy cho Nguyễn Thị Náo 05 lần, thu được 1.100.000đ.

Tổng cộng, Cảnh 02 lần bán ma túy cho Phong, 01 lần bán ma túy cho Huyền, 05 lần bán ma túy cho Náo, tổng số tiền thu lợi 6.900.000đ, trong đó Tùng giúp sức cho Cảnh bán ma túy 02 lần.

[3] Xét thấy, các bị cáo nhận thức được tác hại khi con người sử dụng ma túy, bản thân người nghiện ma túy sẽ dần bị suy giảm về thể lực và trí lực, đồng thời việc sử dụng ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi và muốn có ma túy sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện, thể hiện sự xem thường pháp luật của các bị cáo.

Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Tại điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

a.

b. Phạm tội 02 lần trở lên.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương nơi xảy ra vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú nhận hành vi phạm tội của mình, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Đối với bị cáo Tùng chỉ là người giúp sức cho Cảnh bán ma túy 02 lần và Tùng có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định, cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo trở thành người tốt và cũng nhằm thể hiện tính khoan hồng của nhà nước ta trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Lê Văn Cảnh là người chủ mưu, thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung tiền đối với bị cáo Cảnh. Đối với bị cáo Trương Thanh Tùng chỉ giúp sức cho bị cáo Cảnh và không thu lợi bất chính, mà chỉ được Cảnh cho sử dụng ma túy miễn phí nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Buộc Lê Văn Cảnh nộp lại 6.900.000đ thu lợi từ việc bán trái phép ma túy mà có, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước những phương tiện của các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, gồm: 01 điện thoại Nokia màu đen; 01 điện thoại Nokia màu đỏ-đen.

- Tịch thu tiêu hủy những vật cấm, sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị, gồm: 01 phong bì niêm phong chứa 2,235gam ma túy còn lại sau giám định ký hiệu 637 ngày 31/7/2019; 01 bìch nylon màu vàng (loại túi xách) có chữ "ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG MỸ DANH"; 01 hộp nhựa màu đỏ; 01 bìch nylon màu trắng nắp kẹp; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng cắt xéo một đầu; 02 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 bát lửa màu xanh; 03 bìch nylon màu trắng hàn kín ba cạnh; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng-vàng cắt xéo một đầu; 01 nắp thủy tinh.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Các Điều 17, 35, 58; điểm s, r khoản 1 Điều 51 và điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Cảnh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Cảnh 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/7/2019.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Văn Cảnh số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

- Căn cứ: Các Điều 17, 58; điểm s, r khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Thanh Tùng phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trương Thanh Tùng 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/7/2019.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Buộc bị cáo Lê Văn Cảnh nộp lại 6.900.000 đồng thu lợi từ việc bán trái phép ma túy mà có, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước những phương tiện của các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, gồm: 01 điện thoại Nokia màu đen; 01 điện thoại Nokia màu đỏ-đen.

- Tịch thu tiêu hủy những vật cấm, sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị, gồm: 01 phong bì niêm phong chứa 2,235gam ma túy còn lại sau giám định ký hiệu 637 ngày 31/7/2019; 01 bìch nylon màu vàng (loại túi xách) có chữ "ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG MỸ DANH"; 01 hộp nhựa màu đỏ; 01 bìch nylon màu trắng nắp kẹp; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng cắt xéo một đầu; 02 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 bát lửa màu xanh; 03 bìch nylon màu trắng hàn kín ba cạnh; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng-vàng cắt xéo một đầu; 01 nắp thủy tinh.

Về án phí: Buộc các bị cáo Lê Văn Cảnh và Trương Thanh Tùng mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND TP. Cao Lãnh;
- Cơ quan điều tra CA TP. Cao Lãnh;
- Nhà tạm giữ CA TP. Cao Lãnh;
- Cơ quan THAHS CA TP. Cao Lãnh;
- Bị cáo và bị hại;
- Lưu văn phòng và hồ sơ vụ án.

Nguyễn Phú Thọ